

Số: 25/2025/QĐST-HNGĐ

Tương Dương, ngày 08 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 53/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 03 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị N, sinh năm 1985

Trú tại: Thôn N, xã P, huyện V, tỉnh Hà Giang.

Bị đơn: Anh Lô Văn T, sinh năm 1992

Trú tại: Bản Đ, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 03 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 03 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị N, sinh năm 1985

Trú tại: Thôn N, xã P, huyện V, tỉnh Hà Giang.

Bị đơn: Anh Lô Văn T, sinh năm 1992

Trú tại: Bản Đ, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Phan Thị N và anh Lô Văn T thỏa thuận nhất trí ly hôn.
- Về con chung: Chị Phan Thị N và anh Lô Văn T thỏa thuận:
 - + Giao cháu Lô Thị Yến N1, sinh ngày 28/11/2017 cho anh Lô Văn T chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi
 - + Cấp dưỡng: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị Phan Thị N.
 - + Chị Phan Thị N có quyền thăm nom, chăm sóc, con chung không ai được cản trở; Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng có căn cứ theo quy

định của pháp luật, theo yêu cầu của một bên hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Phan Thị N và anh Lô Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phan Thị Nghĩa L người đồng bào dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn đề nghị miễn, giảm tạm ứng án phí, lệ phí nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp hôn nhân gia đình.

- Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tương Dương;
- Cơ quan THADS Tương Dương;
- Các đương sự;
- UBND xã Nga My ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Moong Công Hải